

**HƯ ĐƯỜNG HÒA THƯỢNG NGŨ LỤC****QUYỂN 8**

Tham học Dĩ Văn Vô Bồ pháp Quang biên tập.

Sư xuất thế lúc đầu ở chùa Hưng Thanh, phủ Gia Hưng. Phủ sở đã ôn tập trước, Huyện Sở Tri Phủ Lục Ban ẩn soạn.

Hiếu Tông ở đạo tràng Hương Thánh là nơi Ngài đã đặt chân qua.

Thủ tọa Linh ẩn, Thừa tướng vâng mệnh thỉnh đến.

Câu đối là bóng mát của tường trúc, thường treo hoa, cúi mong Trưởng Lão Tân Mạng Thiền sư Hư Đường, lòng dạ sâu sa, dấu chân giang hồ. Cười trong mặt ông ôn hòa đâu để che lấp tài hoa. Rồi sông trên thuyền chịu vậy tải, hẳn không mạng nước kéo bùn. Nếu dạy làm hý trường, mặc lay trước sáng sau dứt. Nguyễn theo chúng thỉnh. Ân tuệ vừa đến, đưa tiễn Nguyên Công. Tuy tự cười sự bén sắc của mũi nhọn mua rượu dẫn đến đào lệnh, sao dám tử bỏ lời thề Liên xã.

Tạ Thọ Đầu thượng đường, vị Tăng hỏi: Đạo giả, trông thông mượn đường nhà họ Chu, sau này làm tổ thứ năm. Ý này thế nào?

Sư nói: Lồng đèn tro trên vách Thiên Thai.

Vị Tăng nói: Bạn thẳng năm là thọ Đầu cây lâm. Được phước báo gì?

Nói cho ông nghe cũng không khó.

Vị Tăng nói: Thế thì cá chép trên cây há miệng cười, rùa đá nháy mắt làm lảng giềng?

Sư nói: chớ vọng tưởng.

Vị Tăng nói: Nếu như thế thật là mau chết.

Sư nói: Cần gì phải dạn dò.

Vị Tăng nói: Đệ tử cũng phải trong một cây chỉ là chưa có người giao cước.

Sư nói: sao không tiện lãnh.

Tăng nói: Cám ơn cước của Hòa thượng, đoạn lễ bái.

Sư nói: được ít cho là đủ.

Sư bèn nói: Lâm Tế trông thông, Lão Lô dẫn cõi.

Ngưỡng Sơn giao lúa, Địa Tạng cây ruộng, biển bày một đoạn gia phong của Nạp Tăng làm tiêu chuẩn xưa nay của tông lâm.

Nhị lâm đến đây vì sao dựng lông ngược, gõ phát hàn từng ở chỗ ruộng núi kêu. Sắt làm gan ruột cũng đứt ruột. Sư thượng đường, Mèo có công uống máu, Hổ có đức khởi thân chất, nạp Tăng được gì không bia ký. Núi Nam nổi mây, núi Bắc để mưa thì hãy gác qua, vì sao hoa đào máu hồng, Hoa mạn màu trắng?

Sư thượng đường, nêu: Nam Tuyên dạy chúng. Vương lão sư bán thân đi. Có người nào mua không?

Vị Tăng bước ra nói: Tôi mua.

Tuyên nói: không làm sang, không làm hèn, ông làm sao mua?

Vị Tăng không nói được.

Triệu Châu nói: Năm nay cùng Hòa thượng làm một áo vải.

Sư nói: Nam Tuyên bị giả Tăng vừa đề chết đi mười phần.

Triệu Châu hết sức đã không có chỗ cứu chỉ được buồn giúp.

Ngày Phật đản, Sư thượng đường, vị Tăng hỏi: không lo làm sứt rổng dưới cây. Vốn có, chỉ trời chỉ đất, còn có đầu mối không?

Sư nói: Chớ tin lời thẳng trong thẳng, phải đề phòng người bất nhân.

Vị Tăng nói: Đệ tử y cứ vào khoản kết án, Hòa thượng đầu được năm tội nghịch nghe sấm?

Sư nói: giặc cần giặc kéo.

Tăng nói: Thế thì ngày 8 tháng 4 không hề sanh, ngày 15 tháng 2 không hề diệt.

Sư nói: Chưa phải là cùng tội.

Vị Tăng nói: Trời người trước chúng tin nhận vâng làm.

Sư nói chém đầu tìm sống.

Sư lại nêu: Tào Sơn nhân vị Tăng hỏi: Khi Phật chưa ra đời thì thế nào?

Sơn nói: Tào Sơn không bằng.

Sau khi ra đời thì thế nào?

Không bằng Tào Sơn.

Sư nói: Tào Sơn làm việc trong lỗ kim, thấy ông già mặt vàng chưa hết, bỗng có người hỏi Dục Vương, chỉ nói với ông ta:

Thùng Sơn lúc nhỏ tắm Phật.

Sư thượng đường: mới hỏi tất cả đều nói, chỉ là điều kịp nói nguyên do, mười cái có năm chiếu, không biết Dục Vương rơi vào chỗ nào.

Đề xuống diệt ánh sáng, vì ông từ đầu chú giải một thiên.

Hồi lâu nói: Như nói không thể nói hết.

Kiết hạ, tiểu tham: Lão Hồ thiếu răng, mười muôn dặm mang được cái không có mùi vị đến, lưu bố các tông lâm trong thiên hạ, khiến một mỗi mặt không có nhà xí. Nhìn lúc dài lúc ngắn chỉ muốn treo. Bỗng nhiên tánh người giết không hợp, thấy Phật giết Phật, thấy Tổ Giết Tổ. Nghe Giới Định tuệ, mắng chửi không thôi. Tuy như vậy, nhưng Dục Vương hạ này, có người này không? Động tích trượng, lưỡi cuốn lên vòm họng.

Sư thượng đường nói: một chữ Phật, ta không thích nghe, người đời bán rượu ba thăng. Thà nước đồng sôi rót vào miệng, chứ không nhận thức ăn của người có tìn tâm, đất này không có vàng hai lạng, hội được hai không thành hai. Không như vậy thì hoa phải phát liền đêm, chờ đợi sáng gió thổi.

Tết đoàn ngộ, Sư thượng đường, vị Tăng hỏi: Văn-thù sai Thiện Tài tìm thuốc.

Tài nói: chẳng có thứ nào không phải là thuốc, ý này thế nào?

Sư nói: Dẫn ra sen rơi gió.

Vị Tăng nói: Thiện tài lấy cỏ đưa cho Văn-thù.

Văn-thù nói: Thuốc này cũng có thể giết người, cũng có thể cứu sống người, là ý thế nào?

Sư nói: một người truyền dối, muôn người truyền thật.

Vị Tăng nói: Đệ tử bị bệnh khắp thân, làm sao cứu chữa?

Sư nói: Dù là tay Phật cứu chữa ông cũng không được.

Sư bèn nói: Ngày này là tết giữa trời, việc tốt chẳng được không nói. Đạo sĩ thiếu răng, ngậm nước thư phù, chỉ trời quyết chọn. Mất đồ đậu gai. Một khi diệt tàn, chỉ có Hư đường bảy lỗi tám lỡm.

Sư thượng đường nói: Trâu Hoài Châu ăn lúa, ngựa Ích Châu sinh bụng, thiên hạ tìm người cứu, nươg heo trên xương đùi. Hòa thượng Đỗ Thuận, áo vải chim cốt hỏi, cuối cùng khó cởi. Lông mày Dục Vương đung nát Tu-di, lỗ mũi uống khô biển lớn, lại có một bạn ưu điểm, gặp người chỉ là không nói. Sư thượng đường, tra tra nhá nhá như con sư tử. Ta trong đây cũng phải khám nghiệm ông. Bừng bừng lấy lừng như tìm cỏ nơi bóng cành trúc. Ta ở đây cũng phải nghi ông, tuy cỏ lúa không phân nhưng chẳng thế nào muối rớt trong tương.

Giải hạ, Sư thượng đường, giờ gậy nói: hạnh nguyện sở tu, pháp môn sở chứng, mỗi mỗi đầy đủ, vì sao vào hạ đến nay không biết có sâu trong gạo. Nếu hạ được một chuyển ngữ, thì cho ông phá hòa hợp Tăng,

làm thân Phật chảy máu. Nếu không như vậy, động gậy, chỉ biết trong cán chày có người đứt ruột.

Sư thượng đường nói: cái gì cũng tin sách, chẳng bằng không có sách, biết được chữ không bằng quên chữ, Ngũ kinh và Tứ thư của các nhà hiền triết bọn ông ca ngợi, một Đại Tạng giáo, đều là phương thức rõ ràng đối vật thu thuế, cần gì bàn luận, một chiếc thuyền lá chở cả Đại Đường.

Sư thượng đường nêu: vị Tăng hỏi Vân Cư: Núi sông đất đai từ đâu mà có?

Cư nói: Từ vọng tưởng mà có.

Vị Tăng nói: Tôi nghĩ ra một thoi vàng được không?

Cư sĩ nín thin.

Sư nói: Vân Cư im lặng, giả Tăng không có đất ẩn thân. Trung thu thượng đường nêu một bước sáng nứt hết muôn tượng, có một tắc hào bóng rớt ngàn sông, vì sao thường đêm nay tham nhìn trên trời, gõ Phất trần, chỉ vì rõ ràng cùng tốt, lại làm cho sở đắc chặm.

Khai lò, Sư thượng đường: biết lạnh biết nóng là cơ thứ hai, thế nào là cơ thứ nhất? Động gậy, không được động, động thì đốt mặt.

Khuê Nguyệt Đán tạ Bình Phát, Sư thượng đường, vị Tăng hỏi: Không biết sự lớn nhỏ của trăng, cái cửa của năm là người nào?

Thứ nhất không bằng kẻ than thở.

Vị Tăng nói: Ta cũng không biết.

Tăng nói: Lão Hòa thượng cũng bị sai sử bảy diên tám đảo.

Sư nói: Ông cũng thoát không được.

Đâu làm gì được đệ tử, kẻ không vào bảo xã.

Sư nói: Đâu dễ thối khoản.

Vị Tăng nói: Huyền Sa không xuống núi, Bảo Thọ chẳng qua sông.

Rừng Sa-la hạ nay nhiều thùng sơn phải làm sao?

Sư nói: Người người như hổ đói gieo xuống vực sâu.

Người người như gió thổi lá sen.

Vị Tăng nói: Cánh tay Hòa thượng không cong hướng ra ngoài.

Sư lại nói: mũi tên vàng lấy màng, tự bệnh khó chữa, kiếm bén vụng hư không, trốn đấu không kịp, đầu giống cầm ngang đuôi trần, dùng đê cơ đến. Sống chết tuy khác, đối dương có tiêu chuẩn. Người nào được tam-muội này! Động gậy một, hai, ba, ba, hai, một. Đêm ba mươi tết, tiểu tham, vị Tăng hỏi: Thiên hòa và quý, sáng nghĩ chiều suy, được đầu kết giao. Bắc Thiên nấu trâu trắng ở chỗ trống, rừng cây lấy

gì chia năm?

Sư nói: Vòng vàng cỏ lúa.

Vị Tăng nói: Hơn gia phong Bắc Thiên kia nhiều rồi.

Sư nói làm sao nuốt?

Vị Tăng nói: Trăm thứ lẫn lộn.

Sư nói: Tái phạm không tha.

Vị Tăng nói Pháp xưởng lại nói Tuyết tháng chạp trắng đầy trời, gió mát bức cửa lạnh.

Sư nói: Cũng ở sau lưng Bắc thiên vỗ tay.

Vị Tăng nói: Hòa thượng nêu ra một câu Bắc Thiên xem!

Sư nói: Vàng ròng tự có giá của vàng ròng.

Vị Tăng nói: Cũng là mua tướng phước đầu.

Sư nói: Ông nghiệm được vừa vắn.

Vị Tăng nói: Gia phong cổ Phật như đêm ba mươi tháng chạp, mũi của Tổ Sư, ngày mai chắc chắn là sang năm mới, phải dữ ruột phần nói với y. then chốt huyền diệu mới không kín mật, đã thấy nháy mắt biết giá gạo ở Hấp châu. Lo lắng, gậy già đánh không quay đầu. Hành tàng bị hai mươi bốn khí đẩy đi. Có khi giống như con hổ nhìn cối xay dùng sức nước. Ta cũng ai có thể quản được? Theo giáo mặt trời đốt gió thổi, tuy như thế, lại không liên quan đến thời nghi, một câu thế nào? Gõ phát trần, mai núi trước phá ngọc, liễu sông chưa lay động vàng.

Lại nêu: Người xưa nhân vị Tăng hỏi: Năm cùng tháng tận thì thế nào?

Người xưa nói: Đông thôn vương lão đêm đốt tiền.

Sư nói: Về sự cũng đến, về lý cũng đến, lý sự viên dung. Hội hết vật ngã, Sơn Tăng năm nay như nước ngâm nước. Lý sự nắm bắt ông ấy không được, bỗng có vị Tăng hỏi: Năm cùng tháng tận thì thế nào? Hòa tiếng liền đánh. Vì sao? Thêm một năm cũng không biết.

Ngày Phật đản, Sư thượng đường, có vị Tăng hỏi: Hai ngàn năm trước thiên hạ thái bình, hai ngàn năm sau sóng gió bão táp.

Cơ của Vân Môn tuy có sống chết, nhưng cắt đứt mạng sống của ông ấy không được. Sáng nay Phật pháp giao phó cho Dục Vương, chẳng hay làm sao lập bày?

Sư nói: Nước độc đầu tay khoát

Vị Tăng nói: Lạ gì các nơi

Ngày nay mất lợi.

Như mắt nhìn bốn phương, ý đó thế nào?

- Đã rơi sau Nhiên Đăng.

- Thế thì ông già mặt vàng xoay lưng về đất gọi là cong.

Sư nói: Đúng thế.

Khí gấp giết người.

Sư lại nói: Bảy bước đi khắp còn phảng phất, chỉ trời chỉ đất không rõ ràng, đúng sai đã lọt tai người bên cạnh, rửa đến năm lửa cũng không sạch.

Sư thượng đường, nêu: vị Tăng hỏi Mã Tổ: Thế nào là Phật?

Tổ nói: Ngay nơi tâm là Phật.

Sư nói: Mã Đại sư một mũi tên thấu vào tim, vì trong đó bật tin tức, ngày nay xem thử, oai linh hết rồi.

Trung thu không trăng, Sư thượng đường nói, vị Tăng hỏi: Mã Tổ ngắm trăng chính lúc ấy là thế nào?

Tây Đường nói: Chính là cúng dường, ý này thế nào?

Sư nói: Đào đất chôn sâu.

Vị Tăng nói: Bách Trượng bảo: Chính như tu hành

Sư nói: Như cọc cột lều.

Vị Tăng nói: Nam Tuyên rũ tay áo bỏ đi, là thế nào?

Sư nói: Một đầu xương lấy đi, chẳng biết trăng sáng rơi vào nhà ai.

Vị Tăng nói: Tổ nói Kinh về Tạng, thiên về biển, chỉ có nguyện khắp vượt ra ngoài vật.

Sư nói: Đường không nhật vật rơi.

Vị Tăng nói: Hoặc có người hỏi Dục Vương thế nào?

Sư nói: đẩy xem.

Vị Tăng lễ bái.

Sư nói: Ánh sáng bay vào nhà ngọc, bóng rơi vào sông Thu. Lúc ấy người biết có, vì sao Hàn Sơn Tử duỗi tay chẳng thấy bàn tay: Hội được. Chính là đêm rằm, nơi nào có dáng đẹp của người con gái.

Ngày Phật Niết-bàn, Sư thượng đường, có vị Tăng hỏi: Thích-ca chưa rời Đâu-suất đã xuống cung Vua. Vì sao lại có sanh diệt?

Sư nói: không nhân câu hỏi của ông, Đại Chúng nào biết.

Vị Tăng nói: Quá khứ đã hai ngàn năm, vì sao còn sáng rực? Ở nhân gian:

Sư nói: Chỉ nai làm ngựa. Sư liền nói: Tạm giấu hóa cơ. Theo lời thỉnh của Ba-tuần kia, lại rũ phương tiện, để hiện thân ma chết bèn thấy ngày này là có, ngày mai thì không. Muốn thấy Thích-ca không, động gậy xuống.

Sư thượng đường, vị Tăng hỏi: Vì sao Huyền Sa không xuống

núi?

Sư nói: Vì nhận giặc làm con.

Tăng hỏi: Vì sao Bảo Thọ không qua sông?

Người lìa quê hương nghèo.

Vị Tăng hỏi: Huyền Sa Bảo Thọ ngàn dặm cùng gió. Hòa thượng vì sao thọ một người? Không thọ một người.

Sư nói: Người Hồ uống sữa.

Vị Tăng nói: Ngày nay tội tự nhận bại trận

Sư nói: miệng cá mổ chim, Tăng nói: Hư Đường cũng phải nã môn sát đất.

Sư nói: Lão Tăng tu hành vô lực.

Sư liền nói: Phật Pháp hỗn loạn thật không như ngày nay, bình thường hết lời, chỉ cần mọi người không bị chê, muôn một vào trong đầu lâu. Thiệt khó ra được, Nhị lâm bao như thế, miệng là cửa tai họa.

Thượng đường có khẩn yếu đều ở sau cột sống, không khẩn yếu thường thường để trước đầu lâu. Như nay hợp lại thành một, gọi ấy là hỗn tạp dung hợp vô bờ, hãy xem như thế, không như vậy, giọt nước tắc tơ báo đáp có ngày.

Sư thượng đường, vị Tăng hỏi: Đức Sơn ôm bát lên phương trượng, ý chỉ thế nào?

Sư nói: Sang mua hèn bán.

Vị Tăng nói: Nham Đầu nói: Lão già chưa hội, câu cuối cùng là thế nào?

Sư nói: Đánh chùy lạng trong chợ ồn náo.

Vị Tăng nói: Đức Sơn hỏi Nham Đầu ông không chịu Lão Tăng ư?

Đầu mặt khái ý lại thế nào?

Sư nói: quỉ tìm lúa, Phật nháy tường.

Vị Tăng nói Đức Sơn hôm sau thăng đường, quả nhiên bình thường không đồng đầu vỗ tay cười lớn nói: Lão hãy vui hội câu cuối, lại thế nào?

Sư nói: Bị dao làm thương tích dễ chết, lời ác khó tiêu.

Vị Tăng hỏi: Thế nào là câu cuối?

Sư nói: Ông khám biện Nham đầu hay khám biện lão Tăng?

Vị Tăng nói chim nghĩa, giấy quý dường như lãnh hội qua.

Sư nói bị sức thần loạn

Sư liền nói: Chạm cát khắc ngọc, cắt sắt chặt định, sáng chói nằm trong đất lạnh. Vì sao? Thời đại thái bình không được giam nhốt nam

nữ nhà người.

Ngày Phật Niết-bàn, Sư thượng đường, vị Tăng hỏi: Pháp thân vô vi không rơi vào các số, vì sao có sanh có diệt?

Sư nói: Ai lại không biết!

Vị Tăng nói: Nếu dùng sắc thấy ngã như hạt bụi trong hư không.

Sư nói: mặc cho nhảy vọt.

Vị Tăng nói: Thích-ca có lỗi gì, lược không lộ tin tức?

Sư nói: bóng đêm trăng sáng, phần nhiều bì đề kiếm.

Vị Tăng nói: chỉ nghe gió qua trúc, bất giác tuyết đầy núi.

Sư nói: Biết lỗi thì bỏ.

Sư bèn nói: Ông già mặt vàng mỗi ngày cùng mọi người đề vai đẩy chân, không hề thiếu thời gian, vì sao nói sáng nay nhập diệt? Nếu ông thấy được phần hiểu, ân trở về có lý do, không như vậy, thì trong điện Phật tự đứng dậy, tự té xuống.

Tạ Cháp Sư Thượng đường, vị Tăng hỏi: Bên đông cũng có người, bên Tây cũng có người, ở giữa làm sao?

Sư nói: một chấm đen như sơn. Vị Tăng nói: còn thích lãnh hội lời Hòa thượng. Sư nói: ân tuệ từ dưới cây liễu.

Vị Tăng nói: Bỗng có người đông tây không phân, nam bắc không rõ, có dùng ông ta không?

Sư nói: đâu được không dùng.

Vị Tăng hỏi: Dùng ông ta thế nào?

Sư nói: Bẻ bờ đông đắp bờ Tây.

Vị Tăng nói: Đáng gọi là nạp Tăng hiểu việc.

Sư nói: Ông không được xía mồm.

Sư bèn nói: Ngày A-Dật-Đa hành đạo, các hóa Phật ở phương khác đều tụ hội đến, hư đường bạc duyên, đạo không bằng xưa. Tự thối tự vủ, tùy lý phân qua. Chỗ qua người theo, đều chẳng bỏ ích. Khoét mắt Văn-thù, chặt cổ Phổ Hiền, đập tòa Duy-ma, đốt áo Ca-diếp. Những hạng người này khó để gần gũi. Vì sao? Vì chỉ biết khắc mình theo người. Bất chợt răng môi lạnh buốt.

Ngày Phật Niết-bàn, Sư thượng đường, núi Linh Thứu lở, gió chướng nổi lên, Thiện loại vỡ ngực rơi lệ. Ma quân vui mừng. Thích thì muốn cho nó sống, ghét thì muốn nó chết. Đâu chỉ có hai ngàn năm trước mà thôi. Gió xuân đồng nội hoa nở tươi đẹp. Vàng oanh trên cành hót rõ ràng.

Ngày kỵ của Đại Sư Viên Giác, Sư niệm hương: Gió qua sông gợi ngọn lau xanh. Đêm khuya nhớ người điện vàng. Tây Thiên đất này



bán không được, ngàn xưa muôn xưa thành lộn xộn. Lúc sáng của tháng lạnh hoa nở năm cánh ai gọi dấu kín ánh sáng dấu vết ấy. Chén chè xông lò muốn để tiếng, rõ ràng đối mặt không biết nhau.

Trưởng lão Sùng Phúc Nguyên ở Tuyên Châu đến, Sư thượng đường nêu: Hòa thượng Dương Kỳ nói: Rút cổ lại tối than thở, Bạch Vân thì nói giống như sắp lấy chồng trị bấu, khi chết tay chân không phân biệt, Ngũ Tổ lại nói: Đi không thành bước, không nói thấp tiếng, mũi vẫn không đột ngột. Cho đến Viên Ngộ, Hồ Khư, Ứng Am, Mật Am, Tùng Nguyên, Vân Am đều đeo ngọc khua vàng, cách chiếm nhà này có người đập được mạch này không? Động gậy, rỗng rấn dễ biện, nạp tử khó xem thường.

Sư thượng đường, đóng một giờ hai, vô biên cảnh giới một mảy may thu, thu hai niêm ba, đầu núi muôn thước. Chân đứng một mình, dùng lời không đến nơi xuyên thấu lỗ mũi ma vương, lấy thức ăn chưa đến miệng, lấp nghẹt cổ họng của nạp tử, lồng đèn cột trụ thâm hợp lông mày.

Ngựa gỗ, ngựa đá chạy điên đảo, đã có hiệu dụng như thế, đặc biệt như thế thì cửa nhà Dục Vương chưa đến Tịch liêu. Vì sao? Vì gỗ phát trần nói: con cháu đời sau thôi vọng tưởng, chim chú Cô Kêu phải phải là gió xuân.

Sư thượng đường, tiếng kêu chuông trống, có thể tiết lễ nhạc, về quyền hành chân chánh có thể định nhẹ nhàng. Nhưng tỳ-kheo ta là đệ tử Phật, có đạo có đức, có nhân có nghĩa, kiết hạ đã một tháng, nghiệp thức mê mang, thật không ở chính mình, thật là đáng thương. Bỗng nhiên có người răng như cây kiếm, miệng như bồn huyết, đi ra liền hét, suy nghĩ rồi vỗ tay. Lão nói nói ông hãy ở lại, ta năm nay bảy mươi bảy tuổi rồi, ông hãy giúp ta một chút. Kể kia quay đầu nhìn một cái, cười nhạt rồi bỏ đi. Hãy nói: Ông ta cười cái gì? Động gậy đến ta lấy cây đào, báo đáp lấy châu ngọc.

Sư thượng đường, nêu: khi Hưng Hóa chưa ra đời, Sư thường nói: ta hành cước ở phương Nam, vừa gặp thì đầu gậy không hề bỏ người hội Phật pháp. Đại giác nghe được nói: Lúc nào bị gió nghiệp thổi vào môn hạ của Đại Giác. Hóa một hôm quả nhiên đến, Đại Giác thỉnh Sung Viện Chủ, Đại giác gọi Viện Chủ nói: Ta nghe ông nói hành cước ở phương Nam, đầu gậy không hề bỏ người hội Phật pháp. Ông có mắt gì? Hóa liền hét.

Đại Giác gơ gậy, Hóa suy nghĩ, Giác liền đánh, Hóa lại hét, Giác lại đánh.

Ngày tới, Hóa đi qua pháp đường. Giác gọi Viện chủ.

Ta mãi nghi hai tiếng hét hôm qua của ông, nói cho ta xem.

Hóa nói: Ta ở chỗ Tam Thánh được câu khách chủ, đều bị sư huynh bẻ ngược rồi, xin pháp môn an vui.

Giác nói: Kẻ mù, đến đây chịu bại trận, cởi áo nạp ra, chịu đánh một trận. Hưng Hóa bồng giác ngộ dưới cây gậy của Đại Giác nói: ngày nay ta mới biết tiên sư ở chỗ Hoảng Bá, ý chỉ ăn gậy. Sư nói: tiến bước nơi cây sào trăm thước, chưa phải là hiểm. Bấy giờ, đầu gậy của Đại Giác như không có mắt sống, Hưng Hóa muốn thấy chỗ ngộ của Lâm Tế cũng chưa được. Mấy ngày gần đây có bọn mù lòa, không phân biệt tinh thô, mặc cho hét Hồ hét loạn.

Sư thượng đường, như hăng sáng, hăng ngày, thấy thành thọ dụng. Ngàn khó muôn khó, nhân suy nghĩ Lâm Tế đánh Hoàng Bá đây giống như Hoa Đình mọc cành câu.

Tạ Hòa thượng Đoan Nghiêm thượng đường, có ý đợi không đến. Vô tâm bồng gặp mặt, đầu tóc rũ rượi, mắt sáng như điện, nói hết sóng gió biển hồ, gạo củi đất rẻ, lại có một chỗ ít người biết gõ phát trần cũng là my trên mày.

Sư thượng đường nói: Đức Sơn vào cửa liền đánh, Lâm Tế vào cửa liền đánh, Hư Đường vào cửa liền mắng, Đức Sơn vào cửa liền đánh gọi là đánh được không? Lâm Tế vào cửa liền đánh gọi là đánh được không?

Hư Đường vào cửa liền mắng gọi là mắng được không? Đã gọi là đánh không được, lại hét không được, mắng lại mắng không được, cuối cùng gọi là gì? Gõ phát trần, bình sanh gan ruột nghiêng với người, biết nhau vẫn như không biết.

Đêm đông, tiểu tham. Bóng tối xua tan mặt trời mọc. Lại thấy đi trên nước núi đông, cười nhạt lão Vân Môn nhiều lời. Lại ngày mai giờ ngộ đánh canh ba. Nếu thấy được như thế, quần vải trắng chẳng phải không giặt, không được đổi thế.

Gương sạch năm riêng, chẳng phải không bày, người không công phu nhân nhã, xem người xưa chín mươi chín trăm trăm, gian nan vất vả thành được mặt mày gì. Động gậy một đông hai đông khoanh tay ngang ngực.

Sư thượng đường nêu: Thiền sư Vân Phong Duyệt ban đầu tham học với Đại Ngu dạy chúng rằng: Mọi người tụ hội ăn dưa rau, nếu ăn một cọng dưa thì vào địa ngục như tên bắn. Phong lấy làm lạ, cầu tham đường. Sau đó đến phương trượng thưa hỏi, Chi nói: Phật Pháp không sợ

mục nát, ta chịu lạnh không nhân, đầu rảnh nói Phật pháp cho ông, hãy đi nơi khác. Sau đó lại đến thưa, Chi nói: Phật pháp không sợ mục nát, ta chịu đói không nhân. Đầu rảnh nói Phật pháp cho ông. Phong lại đi trì bát, ngày về, lại đến phương trượng thưa hỏi, Chi nói: Phật pháp không sợ mục nát Đường Ty thiếu người. Lại Sung ta làm Duy-Na. Bỗng một hôm, thấy sau Tăng đường có thùng dầu cháy liền tỉnh ngộ. Vội vàng đến phương trượng, Chi đón cười nói: Duy Na lại thích Đại Sự rồi, lại lễ bái mô hôi đổ, không một lời đi ra.

Sư nói: Đại Ngu không bày châm biếm, bệnh của Vân Phong rất nặng, người sau chỉ xuống không rõ. Mặc hướng đến chỗ trị bệnh xem. Sư đến Nhữ Phong, đại chúng thỉnh thượng đường, môn hạ Tuyết Đậu đều là bậc thượng căn lợi trí. Đền gần thì rợn tóc gáy, nhìn thì tinh thần hoảng hốt. Người đến đây ai dám vọng thông tin tức. Lại gặp Đường Thượng Tây giang là người trong nhà, chưa khỏi lắm gió đưa buồm. Cho nên nói: Giữa đường gặp đạo bạn cùng qua vai việc một đời tham học đã xong. Tuy như thế lại là bậc lợi căn lợi trí, việc tham học đã xong. Làm sao gặp nhau. Động gậy, gió trước đình gương gấm lạnh giá, điệu cao cô đánh tuyết phủ đầy, Sư ở tháp Thửu Phong Linh Ẩn, dứt bật Thế đế, nạp tử thưa hỏi bèn lập ba câu hỏi để chỉ dạy, đều khiến cho nói.

1. Mắt mình chưa rõ, vì sao lấy hư không làm quần vải.
2. Vẽ đất làm chuồng thấp vì sao người thẩu không qua.
3. Xuống biển đếm cát, vì sao kiếng chân trên đầu mũi kim

nhọn.

Lâm An Phủ Tịnh Từ Báo Ân Quang Hiếu Thiền Tự Hậu Lục Tham học Đạo Chuẩn Hy Hội Chiêu Hiền biên tập.

Sư thượng đường, vị Tăng hỏi: Hoàng Bá đánh Lâm Tế thì thế nào?

Sư nói: Bức tầm sống làm kén.

Vị Tăng nói: Lâm Tế đánh Hoàng Bá thì thế nào?

Sư nói: Đông làm xuân sai khiến.

Vị Tăng nói: Nếu Hoàng Bá và Lâm Tế như thế thì cả hai đều mù.

Sư nói: Hoàng Bá và Lâm Tế đã nhiều năm, nay mới gặp tri âm.

Vị Tăng nói: Hoàng Bá và Lâm Tế có lỗi gì?

Sư nói: Như rùa công tranh.

Vị Tăng nói: Trong đó có được mất hay không?

Sư nói: Ăn gậy rồi cho khoản.

Vị Tăng nói: Nếu Hòa thượng như thế cũng là kẻ mù, liền lễ bái.

Sư nói: Nhà không có trẻ sai.

Sư liền nói: Xét về mắt tai không đủ để chia vật lý, nói về tình thức không đủ để định công huân. Sơn Tăng từ khi vào viện đến nay mỗi ngày làm việc không rảnh rỗi. Lại rảnh đâu mà phân vật lý định công huân. Sư gõ phát trần nói: Lão đã trì trai từ nhỏ đến nay, thấy người vô lực, xuống giường thiền. Ngày Phật Niết-bàn, Sư thượng đường, nêu: Thế tôn sắp nhập Niết-bàn ở trước chúng trời người lấy tay xoa ngực, nói khắp với đại chúng: “Các thầy khéo xem thân sắc vàng tím của ta. Ngày nay thì có ngày mai thì không, chiêm ngưỡng cho đầy đủ, chớ để sau này hối hận”.

Sư nói: nếu lúc ấy Sơn Tăng ở trong hội thì chỉ nói một cách nhẹ nhàng. Đức Thế tôn giờ lấy cái già kia ở chỗ khác. Nếu hạ được một chuyển ngữ thì khỏi được ngày nay trịnh trọng.

Sư thượng đường: Biết tâm đạt đến gốc, ngồi dưới giếng mà nhìn trời, lý cùng tánh tận, mờ trắng đày nước. Bơi qua hai lớp cửa, lại hướng đến chỗ đi đứng nằm ngồi, mượn mũi của người thở ra. Dù như thế còn đọa vào bốn bệnh của kinh Viên Giác là làm sao? Được thông dong tư tại đi. Động gậy nói: Nhớ mãi trong ba tháng Giang Nam chỗ chim Chá Cô Kêu hương hoa.

Sư thượng đường, nêu: Thiền sư Đoạn Tế có lần cùng Vị Tăng khác đến núi Thiên Thai. Đi mấy ngày gặp nước sông lên, không qua được, chống gậy đứng hồi lâu. Vị Tăng ấy lấy nón làm thuyền nổi lên rồi qua, Đoạn Tế nói: nếu ta biết sớm sẽ bẻ gãy cổ của ông là mau. Vị Vị Tăng khen rằng: Đạo nhân mạnh bạo, ta chẳng thể sánh bằng. Sư nói: Đạo nhân mạnh bạo khó gằn gỏi, sông chảy trong nón nghiệm làm nhà nhớ xưa cao nhân đi nơi nào, đêm khuya cùng trăng qua bãi cát.

Hòa thượng Tạ Tân Thừa Thiên, thượng đường nói: Núi Thái lở sụp đâu có linh để nương gá, dây đàn đứt có thể nối liền, chiếu cố thời mặt vận, mạch chính sẽ chìm. Không nhân đậu nóng tro lạnh, đâu được thịt của Vân Phong ấm. Cho nên Sư Tổ Tùng Nguyên nói: Bại hoại nhiều năm cây chổi dơi nhàn lấy ra định tông cương, có loại tiêu cách thiên nhiên khác, không hơn Mạnh Bát Lang ở các nơi. Đây là khí lão này bất bình. Nay đối trước chúng trời, người gửi gắm Hòa thượng Thạch Phạm ở bờ thành Cô Tô, mở ra còn thơm. Làm cho nạp Tăng trong thiên hạ biết có núi Đông đáng tiếp nối.

Sư thượng đường nêu: Hòa thượng Vô Trước đến cúng Đài Sơn gặp Văn-thù đón tiếp nói: Tôn giả từ phương nào đến?

Vô Trước nói: Từ phương Nam đến.

Văn-thù nói: Phương Nam Phật pháp trụ trì thế nào?

Trước nói: Tỳ-kheo thời mạt pháp ít vâng giữ giới luật.

Văn-thù hỏi: có bao nhiêu chúng?

Hoặc ba trăm hoặc năm trăm.

Vô Trước lại hỏi: Hòa thượng lúc này trụ trì thế nào?

Văn-thù nói: Phàm Thành đồng cư, rần rông lẫn lộn.

Lại hỏi: có bao nhiêu chúng?

Văn-thù nói: Trước ba ba, sau ba ba.

Sư nói: Lúc ấy, đáng cho Vô Trước một tát, nói là bao nhiêu đợi ông ta suy tính cho một hét. Lúc ấy đã phóng qua, nay thì lại thành không được, bỗng có người hỏi Nam Sơn làm sao trụ trì? Lấy tay chỉ trời dạy: hoặc hỏi bao nhiêu chúng, lấy tay chỉ đất nói đợi ông ta suy nghĩ cũng cho một tiếng hét, vì sao? Sư gõ phất trần nói: Kiểm vì bất bình mà lìa hộp báu, thuốc nhân cứu bệnh mà ra khỏi bình.

Ngày Phật hạ sanh, Sư thượng đường nói: Khi Thế tôn mới hạ sanh, tay chỉ trời đất nói: Trên trời, dưới thế chỉ có ta là tôn quý nhất? Cũng là nửa đêm lấy được tích trượng. Sau này, Đại sư Vân Môn nói: Nếu lúc ấy ta thấy thì sẽ một gậy đánh chết cho chó ăn. Quý ở chỗ thiên hạ thái bình, dăng Phật không mượn nhiều hương.

Nam Sơn ngày nay muốn cùng lão Hoàng Bá thử ra, động gậy nói: Lồng chim rớt xuống biển cá ba ba chết.

Kiết hạ, Sư thượng đường, giờ gậy nói: cây gậy tĩnh lâu suy nghĩ động muốn ra phát huy quy cách nghiêm ngặt trước hai ngàn năm cổ Phật. Muốn nghiệm công dụng chín mươi ngày của nạp Tăng, nhìn phải liếc trái, sáng tụng chiều suy nghĩ. Trực giác vào rừng không động cơ, vào nước không động sóng, để biểu thị đức hành cước theo người. Động gậy nói: cây gậy pháp yếu điều ông nói trước đây, chín hạ núi sơn mỗi mỗi theo. Ông cũng dùng giáo để định mới được.

Giữa hạ, Sư thượng đường, động gậy bảy ngày kiếng chân trên cát, còn tự không biết đại sư Tứ Tổ, sáu mươi năm lưng không đụng chiếu, không hề hội đi. Thấy long tượng trước, bốn mươi lăm ngày trước đã qua, bốn mươi lăm ngày sau thử làm sao: Bỗng có kẻ mắt sáng bước ra nói: Xin Sư thượng công: Chỉ nói với ông ta: hai quan tiền áo, ba vị thức ăn, cầm tay nhau dất lên đài cao.

Sư thượng đường, nói: Triệu Châu hỏi vị Tăng: Từ đâu đến?

Vị Tăng nói: Từ Tuyết Phong đến.

Châu nói: Tuyết Phong gần đây có ngôn cú gì dạy đề chúng

không?

Vị Tăng nói: Đại sư nói: Hết mặt đất là sa môn một mắt.

Các ông đi đại tiểu tiện nơi nào?

Châu nói: Ông nêu qua núi thì gửi cho ta cái cốc đi.

Sư nói: Triệu Châu lấy một hạt đào ngọt đổi được một cây lê chua.

Nếu có người hỏi Tịnh Từ có ngôn cú gì dạy chúng thì chỉ nói với ý rằng ông nhất định hỏi ta, nếu hỏi người khác sẽ đánh dạy miệng mồm ông.

Sư thượng đường, giờ gậy nói: Hòa thượng Thủ Sơn Thượng đường, Phần Dương bước ra chúng nói, Bá Trượng cuộn chiếu, ý chỉ thế nào?

Sơn nói: Áo lông phất ra toàn thể hiện.

Dương hỏi: ý chỉ thế nào?

Sơn nói: Chỗ voi đầu đàn đi bắt dấu vết cáo.

Dương nhờ đây đại ngộ, nói: Trăng không giới sông xanh muôn xưa, hai ba lần mò lấy mới biết, lẽ bái mà lui. Bấy giờ, Hòa thượng Diệp Huyền Tĩnh là Thủ tọa hỏi Chiêu Huynh: Lúc ông đến thấy cái gì? Liên lễ bái.

Dương nói: Chính là chỗ tôi buông thân bỏ mạng. Sư động gậy nói: Phụng hoàng sinh Phụng hoàng, sư tử sinh sư tử.

Giải hạ, tiểu tham: Gọi gió cắn ngón tay, cạnh bên nêu không người, trăm số thành bảy, không thuộc về sự giáo hóa của nhà vua. Cho đến lời nói tiến cử thưởng công lao. Bèn ở trong tối lấy vật, lúc ấy có một người, nửa người, biết nhân biết quả. Đỉnh ở trên đầu sừng trán, không dám vọng có đi làm. Bỗng nhiên lỡ chân đạp chết một con kiến, rồi nói thoại đầu không viên. Chỉ như đồ tể Quảng Ngạch ở Tây Thiên, buông dao giết mổ, ta là một trong số ngàn Phật thì lại thế nào? Hạ được một chuyển ngữ, mặc cho bình sành khác thổi mùi hương.

Lại nêu: Hòa thượng Ngũ Tổ Diễn nói: Ta là kẻ thiền ngoài da từ Hư Đường xuống, cũng nhảy mấy cái, không bằng thiền lưu lý các nơi.

Sư nói: Ngũ Tổ vẫn là bấp tay, Trống da gà Tịnh Từ không nhọc đánh lại. Một số người liền nói: Hư đường tuổi già tâm đơn lẻ. Thật chẳng biết, nhà giàu chê ngàn miệng ít, nhà nghèo hận một thân nhiều.

Hôm sau, Sư thượng đường nêu: Quy Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: Ông một hạ không lên công án.

Sư nói gia pháp quy sơn nghiêm ngặt. Chỉ vì Ngưỡng Sơn không dám nói húy Tổ. Đến nay không hiểu. Hội được một hạ cũng không lống qua, không như vậy thì đường xá nguy hiểm, mỗi người nên cẩn

thận.

Tạ Tân Cự Chấp sự giam thu, Sư thượng đường nói: Tiến lùi có thường, trừ bỏ đặc biệt, đó là tiến. Như núi xanh mây trắng mở ngăn tự tại, ấy là lùi vậy. Như hang núi sanh ao thu nước yên lặng, muốn biết tiến lùi như một. Tự nhiên hòa khí có thể được. Chỉ như liềm cắt lúa cắt được mấy đầu tổ Sư, ra lộ tin tức xem.

Sư thượng đường nêu: Hòa thượng Đạo Ngô nhân vị Tăng hỏi: Bồ-tát không có thần thông vì sao dấu vết khó tìm?

Ngô nói: Người đồng đạo mới biết.

Vị Tăng nói: Hòa thượng có biết không?

Ngô nói: không biết.

Vị Tăng nói: vì sao không biết?

Ngô nói: Trừ ông không hội lời ta.

Sư nói: không biết hai chữ đã là tiêu tan cổ họng của giả Tăng, không lý do gì vì vật mà thương xót, tối lộ góc tốt. Bỗng có người hỏi Bồ-tát Nam Sơn không có thần thông vì sao dấu vết khó tìm? Liền giơ gậy lên đánh. Vì sao lão Tăng không từng quản việc nhà của người? Trung thu, Sư thượng đường nói: Hoặc ẩn hoặc hiển, có thiếu có dư là cái gương vô tư của trên trời, là cây đèn chiếu ban đêm của nhân gian. Bình thường là luận ba năm chỉ có đêm nay sáng ngoài phần, tuy nhiên là điều Cổ Sơn nói.

Tạ chấp sự, Sư thượng đường nói: Trên thuyền chẳng tán công, ngựa xe có Phương chổ. Đánh sào thuyền, đánh sào thuyền. Lay mái chèo, lay mái chèo. Chạm sóng đèn gió trời đất rộng. Đến đi chẳng ngại biển Đông Tây, gõ phát trần nói: Lửa bạn được người.

Sư thượng đường nêu: Dược Sơn hỏi Thạch Đầu: ba thừa mười hai phần giáo tôi biết sơ sài, có nghe ở phương Nam có chỉ thẳng tâm người thấy tánh thành Phật, thật chưa rõ. Chỉ mong Hòa thượng từ bi chỉ dạy. Đầu nói: Như thế cũng chẳng được, không như thế cũng chẳng được. như thế, không như thế đều cũng chẳng được, ông làm thế nào? Sơn suy nghĩ hồi lâu.

Đầu nói: Ông không có nhân duyên ở đây, Giang Tây có Mã Đại Sư, ông hãy đến đó sẽ nói cho ông hiểu.

Sơn đến đó, chuẩn bị hỏi lời trước. Mã tổ nói: Ta có khi dạy y nhượng mà y nháy mắt, có khi không dạy y nhượng mà y nháy mắt. Ở đây không đúng. Vị tTăng ngay đây tỉnh ngộ, liền lễ bái.

Mã Tổ nói: Ông thấy đạo lý gì?

Sơn nói: Mỗ giáp khi ở Thạch Đầu như muối trên sừng trâu sắt



Sư nói: Ép núi Thái, vượt biển Bắc, không cho là khó, nói vô vị, lấp bít miệng người. Tuy nhiên, vì sao Đức Sơn ngộ động gây xuống đất?

Sư thượng đường nêu: Vân Môn nhân, vị Tăng hỏi: giết cha giết mẹ sám hối trước Phật, giết Phật, giết Tổ sám hối ở đâu?

Môn nói: Lộ bày.

Bỗng có người hỏi Tịnh Từ. Chỉ nói rằng biết, có được tương ứng không? Lại nói: con đường của Vân Môn, cái biết của Tịnh Từ, quyền hành thường đang nắm không buông đầu cân thấp.

Khai lò, Sư thượng đường tạ giảng ban tiền lại che Tăng đường, uyên ương xếp hàng, bật tham lậu trong đường cây khô. Lò hồng, hừng hực, lại nóng dưới y của nạp Tăng. Có thể ngồi quên kiếp Không, sức nghiên cứu tâm tông. Theo giáo lá vàng khối mây khơi đưa đến sương gió ngấn sáng, vàng đẹp ngọc quý, xuống từ chín lớp ngồi nằm kinh hành, ngưỡng đầu đội đức.

Ngày Kỳ Đại Sư Đạt-ma, Sư niệm hương nói: Ta là trời, ông là chó, thân cơ hùng biện, khó để vòng quanh đều sắc bén.

Cửa Ngụy vườn Lương, thiên khô xoay mặt vào vách, được để ẩn các dụng. Đeo ấn Tây Thiên không văn tự, mặc áo đơn không truyền của Đông Độ, nhằm người chặt tay an tâm, cho đến cửa miệng thiếu răng. Ngày kỳ này đến, than vận suy mạch chánh sẽ chìm.

Muốn ánh sáng khác, tạm bày món cúng, lúc ấy tháng lành, đèn khuya xông lò.

Sư thượng đường nói: Dặn dò tổn đức anh, chẳng nói thật có công. Mặc theo biển xanh đổi, đều không vì anh thông, đáng cười, đáng cười. Được như thế vào bùn vào nước. Núi nam miệng tự tảng đá. Mọi người cũng cần tiến thủ.

Tạ ơn ban ruộng, Sư thượng đường: vào nhà là giếng, đầu đường thêm vây quanh. Người người biết nói, giống linh cỏ lạ, từ đất phát sinh. Vì sao giờ thì buông muông lại là quá sai, bốn quận chín ấp điều làm một chỗ lấy công bình sành khác thổi hương, chỉ cần cứng dướng khắp cả. Chín tầng giảng chỉ, lấp nước đều biết, bốn sắc nạp Tăng làm sao luận báo động gây đi đến chỗ nước cùng, ngồi xem mây nổi.

Sư thượng đường nêu Lỗ Tổ thấy vị Tăng đến bèn ngồi xoay mặt vào vách, đúng thì đúng không treo hồ lô, chua càng chua, nhưng chưa có người bật tin tức.

Nam Tuyên nói: Ta bình thường nói hướng đến chỗ Phật chưa ra đời hội lấy, còn không được một người, nửa người, ông ta như thế năm



lừa đi.

Sư nói: người nhân thấy đó gọi là nhân. Người trí thấy đó gọi là trí.

- Đến lễ, tiểu tham: Năm nay lạnh hơn cái lạnh năm ngoái, năm ngoái không có băng. Năm ngoái lạnh hơn năm nay. Năm nay có tuyết, năm ngoái lạnh ngày 12 tháng 11 là ngày viết về mây. Ngày 24 tháng 11 năm ngoái lạnh là sáng đến tiết. Thời gian không trái nhau, vật vật còn cặp đối nhau. Nhà nạp Tăng có, có người không bị hai mươi bốn khí đẩy dờ. Rừng bên sông sỡ con rận thẹn kêu, có người không bị hai mươi bốn khí quản mang, bỏ nhà thất nghiệp trải nhiều trần ai. Còn có người không liên quan đến tạo hóa chăng? Gõ phát trần, khí dương chưa trở lại thổi ngọc. Mai đồng trước đã phát cành hướng Nam.

Lại nêu: Hòa thượng Tư Phước nhân vị Tăng hỏi: Người xưa giờ chùy dựng phát trần, ý chỉ thế nào?

Tư Phước nói: Người xưa như vậy.

Vị Tăng hỏi lại, Tư Phước hết, nói: người xưa là con mắt thế nào?

Sư nói: Kẻ khéo nhìn quý thần chẳng lường được lý do. Hội thị liền hội, không như vậy thì đến đêm tỉnh Thủ tọa vì mọi người lấy ra. Hôm sau, thượng đường nói. Vận xấu đối dờ, trời nam mãi đến, cá chép biển đông, bụng trống nhắc râu. Mũi Ba ba Nam sơn duỗi may nhả khí. Chỉ có lão Triệu Châu không có ý trí lấy chiếu rách. Ngủ trong ngày, Đường Tịnh Từ thấy không bằng, nói tô rô tất rị, vì sao? E lão này quay lại xét người trong đất thì tiện.

Ngày 8 tháng chạp, Sư thượng đường nói: Bỏ muôn thừa tôn vinh, chịu sáu năm đói lạnh, không rời tòa cỏ, thành Đẳng Chánh Giác. Tốt thì tốt nhưng không có đầu mối nói, đêm ngày 8 tháng chạp bỗng thấy sao sáng, hoát nhiên đại ngộ. Cho đến khiến cho con cháu đời sau bói Đông bói Tây. Tịnh Từ báo cáo như vậy, còn có phần gặp ông già mặt vàng hay không. Động gậy sáng khô mờ đường mây. Vô sự bày Tào ty.

Thăng đường nêu: sau Tăng đường, Triệu Châu hỏi một vị Tăng: Đại chúng đi hướng nào?

Vị Tăng nói: Lên núi Phổ thỉnh.

Châu lấy trong tay áo ra một con dao nói: Lão Tăng trụ trì khẩn việc thỉnh Thượng tọa cắt đứt mạng sống.

Vị Tăng ném dao bỏ đi.

Sư nói: Triệu Châu qua đầu gậy khắp nơi tìm nước. Lúc ấy giả

Tăng nếu cùng bốn phạm lo liệu mặc cho bình khác thổi hương.

Sư thượng đường nêu: Vân môn hỏi vị Tăng: Từ đâu đến?

- Từ Tây Thiên đến.

- Tây Thiên gần đây có ngôn cú gì không?

Vị Tăng xòe hai tay ra.

Môn đánh vào lòng tay.

Vị Tăng nói: Thoại của giáp còn. Môn xòe hai tay.

Vị Tăng không nói được.

Môn liền đánh.

Sư nói: cơ điện chớp lửa xẹt thì đâu làm gì được Vân Môn, tánh mạng rơi vào trong tay giả Tăng.

Sư thượng đường nêu: Giáp Sơn ở Hạc Lâm thuộc Kinh Khẩu, vị Tăng hỏi:

Thế nào là Pháp thân?

Sơn nói: Pháp thân vô tướng.

Thế nào là Pháp nhãn?

Pháp nhãn không dấu vết.

Lúc ấy, Đạo Ngô ở dưới tòa bật cười. Giáp Sơn xuống tòa liền thỉnh Đạo Ngô hỏi: Mỗ giáp vừa đến, lời giả Tăng đáp chắc có chỗ không phải mong chỉ giáo.

Ngô nói: Như là người xuất thế. Hòa thượng chưa có thầy.

Giáp Sơn nói: Đệ tử nói như thế được không?

Ngô nói: Mỗ giáp nói không được, ở đây cách Hoa Đình có Hòa thượng Thuyền Tử lại có thể rõ điều này, bèn giải tán chúng.

Sư nói: Kể vác bản, muôn con trâu kéo không quay đầu, nói gì pháp thân vô tướng, pháp nhãn không dấu vết, lấy tọa cụ ném, chẳng những quét sạch thoại đầu của Đạo Ngô mà còn khỏi Giáp Sơn đánh rơi trong nước, hội không? Động gậy, sau đêm trong tiếng suối, sắc núi lúc chiều tà.

Ngày Phật Niết-bàn, Sư thượng đường nói: Pháp thân vô vi không rơi vào các số, vì sao lại có sanh diệt? Hội được như thế cho ông mỗi ngày triển đơn mở bát, đích thân thấy ông già Thích-ca. Hoặc chưa được như vậy thì chỉ sắt hóa thành vàng dễ. Khuyên người dứt bỏ thị phi là khó. Sư thượng đường nêu: Lương Sơn nhân vị Tăng Viên Đầu hỏi: Giặc nhà khó phòng ngừa thì thế nào?

Sơn nói: Biết được không thành oán.

Vị Tăng nói: Biết rồi thì sao?

Sơn nói: rộng hưởng vào trong cõi nước Vô sanh.

Vị Tăng nói: có phải là tiện chỗ ông ta an thân lập mạng hay không?

Sơn nói: Sóng khởi không thành sóng.

Tăng nói: Bỗng nhiên sông nghiêng núi ngửa đến thì sao?

Lương Sơn xuống tòa, nắm tay, vị Tăng nói: Chớ dạy làm ướt gốc áo cà-sa của Lão Tăng.

Sư nói: Đến là mũi tên nhọn trước, đi là sau điện. Không vì làm cho ra khỏi lớp vây. Đâu thấy giặc cỏ đại bại, tuy nhiên hãy nói giả Tăng cam chịu hay không? Gõ phát trần.

Tết Thọ sùng thượng đường, nói: đến người sắp chết, bày có hình nghi, mở tư chất đặc biệt, che đầy tướng lành của núi trời, hội không? Động gậy nói, chỉ biết quả đào chín trên sông, bắt giặc trong bình ngày tháng dài.

Sư thượng đường, nêu: Đại Sư Vĩnh Gia nói: Tất cả số câu chẳng phải số câu, cùng với linh giác ta đâu liên can. Linh giác mầu sáng há chẳng phải là số câu. Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp đâu chẳng phải là số câu? Thường ngày núi kêu hang đáp, gió nổi nước vọt, há chẳng phải là số câu hay sao?

Tuy như thế lại gác qua, Đại Sư Vĩnh Gia Chân giác ở nơi nào? Động gậy, trên môi có chó khách lồm đồm, thoại đầu phải để đó đóng.

Sư thượng đường, đục vàng giữa ngọc, cỏ thối hóa thành đơm đóm. Ngồi đáy giếng nhìn trời, bùn nhão có gai. Đúng thì đúng. Như người ăn mía, bên trong đều ngọt. Vì sao trời nghiêng về Tây bắc. Đất lấp Đông nam. Lễ Mãn tán thọ sùng, Sư thượng đường, vị Tăng hỏi: Thánh Mẫu ở Đông Thành sinh cùng với Phật, không mong thấy Phật thì thế nào?

- Mắt đỏ đánh đầu củi lửa.

Tăng nói: một ngày thấy Phật, lấy tay che mặt, trong lòng mười ngón tay đều thấy Phật lại thế nào?

Sư nói: Rượu gặp tri kỷ uống, ngâm thơ cho người biết thưởng thức.

Vị Tăng nói: chỉ như Hoàng Thái hậu và Phật cùng sinh, hãy nói có hơn kém gì?

Sư nói: nhẹ như lông tơ, nặng như núi.

Vị Tăng lễ bái.

Sư lại nêu những điều hỏi của Thiên khách: Thánh Mẫu ở Đông Thành cùng sinh với Phật, không mong thấy Phật. Mỗi khi thấy Phật

đến liền tránh. Một hôm, không tránh kịp liền lấy tay che mặt, mười ngón tay đều thấy Phật, liền thành một bài tụng.

Thánh Mẫu Đông Thành ngồi đài sen. Chúng sanh trên mặt đất đang mở mắt. Sanh cùng thời Phật không thích thấy Phật, một thân khó thành hai Như Lai.

Ngày Phật đản sanh, Sư thượng đường nói: Ngày 15 tháng 2 Phật nhập diệt. Ngày 8 tháng 4 Phật sống lại. Hư Đường mỉm miệng cười, mặt đất bật người đi, hội được như thế đâu cần chín rồng phun nước tắm gội thân Phật. Hoặc chưa được như vậy, gõ phất trần nói: Người ở trên lầu vẽ bán rượu kích động đến trà của Triệu Châu.

Kiết hạ tiểu tham, vị Tăng hỏi: Tây Thiên lệnh cũ, Đông độ cùng vang theo, các vị cũng y như vậy, bình hồ lô vẽ.

Vì sao Tịnh Từ không vào Bảo xã?

Sư nói: Nếu không ngủ cùng giường thì đâu biết bị xô mũi.

Vị Tăng nói: người Tây Thiên lấy thúng chạp làm nghiêm.

Người ở Đông Độ lấy gì làm nghiêm?

Sư nói: Thùng Sơn nghiêm ngụy.

Vị Tăng nói: vì sao lấy thùng sơn để nghiêm?

Sư nói: Thùng sơn đựng đầy cơm cho người ăn.

Vị Tăng nói: Như thế thì đánh vào chuông Đế-thích ở tầng trời Ba mươi ba.

Sư nói: Lão Tăng khóa cửa không nghiêm.

Vị Tăng lễ bái.

Sư bèn nói: Lời Hồ Tiêng Hán dịch lại mất chân thật, Tây Thiên đất này lại là mê lầm. Ngày 16 tháng 4 mỗi năm chân đến trước, chân lùi sau. Không dám trái điều việt đưa ra. Xem cẩn thận, mồ hôi ướt như mưa. Dù nêu được đầu chính là ruộng dân thành biển. Môn hạ Tịnh từ hủy Phật báng pháp, không vào các số. Còn cứu không được một nửa, huống chi non xanh nước biếc đều là an cư, hoa cười chim hót đều là cấm túc. Sơn Tăng đêm nay, cắn định răng cửa, phòng qua một đường. Động gậy.

Lại nêu: Hòa thượng Càn Phong dạy chúng: Pháp thân có hai thứ bệnh hai thứ ánh sáng, mỗi thứ đều thấu được, mới biết ổn tọa. Vân Môn bước ra trước chúng nói: Người trong am cốc vì sao chẳng biết việc ngoài am?

Càn phong cười ha ha.

Vân Môn nói: Còn là chỗ nghi của người học.

Phong nói: Ông là tâm hành thế nào?

Môn nói: Cũng cần Hòa thượng gửi gắm.

Phong nói: Như thế mới biết ổn tọa.

Sư nói: Dạ đánh vào vòm, ống sáo không lỗ. Tuy nhiên Vận ra khỏi trời xanh, âm tiết ấy điều có thể mất, chỉ hội được một hạ dễ dàng qua được. không như vậy, thì đêm đến thỉnh Thủ tọa vì chúng niệm ra.

Tạ Bình Phật, hạ trai, Sư thượng đường nói: Thà sắt nóng quán thân chứ không tán tâm mà mặc áo người. Thà nước đồng sôi đổ vào miệng, chứ không tán tâm mà mặc áo người. Thượng tọa nêu: Được như thế thì khuấy Trường Giang làm đề hồ, biến mặt đất thành vàng ròng cúng dường Thượng tọa, cũng chưa phải là phần ngoài. Chợt không chịu ăn, không chịu mặc, đâu có nhiều thù thắng. Bỗng có người tu pháp cúng dường, lại làm sao? Động gậy, sanh tâm nhận thí thì bị Tịnh Danh cười.

Sư thượng đường, nêu: Thiển sư Cửu Phong Từ Tuệ, nhân Quy Sơn dạy chúng: mọi người các ông, chỉ được đại cơ, không có đại dụng, Từ Tuệ kéo thân đi ra. Quy sơn gọi, lại không quay đầu.

Quy Sơn nói: Ông này kham làm Pháp khí.

Sư nói: Cửu Phong dễ thấy, Quy Sơn khó thấy. Nếu là Tịnh Từ thì không như vậy, đợi ông ta gọi, không quay đầu, đưa đến quan cho một ngàn roi. Vì sao? Giúp ông ta mua giày cũ hành cước.

Sư thượng đường, nêu: Mã Đại Sư nhân vị Tăng hỏi: Lìa bốn câu, dứt trăm phi, thỉnh sư chỉ thẳng ý từ phương Tây đến.

Đại Sư nói: hôm nay ta mệt mỏi không thể nói cho ông được, hỏi Ngài Trí Tạng thì biết.

Vị Tăng hỏi ngài Trí Tạng. Tạng nói: hôm nay ta đau đầu không thể nói cho ông được, hỏi Huỳnh Hải đi! Tăng hỏi Huỳnh Hải, Hải nói: Ta đến đây lại không hội, hỏi Hòa thượng đi!

Vị Tăng hỏi Đại Sư. Đại Sư nói: Tạng đầu trắng, Hải đầu đen.

Sư niệm rằng: Điều gọi là giả Tăng bị cha con Mã Đại Sư xỏ mũi, thật không biết cha con Mã Đại Sư bị giả Tăng xỏ mũi. Hội được đầu Tạng trắng, đầu Hải đen, hơn kém đã phân. Không như vậy thì dễ phân phần trong sương, khó biện mai trong tuyết.

Giữa hạ, Sư thượng đường nêu: Mã Tổ nhân Bàn Cư sĩ hỏi: Người không tỏ xưa nay, thỉnh sư cao minh để mắt.

Mã Tổ ngay đó nhìn Cư sĩ nói: một loại đàn không dây, chỉ sư đàn được hay.

Mã Tổ nhìn thẳng lên, Cư sĩ lễ bái.

Tổ về phương trượng. Cư sĩ theo sau nói “làm khéo thành vụng”.

Sư nói: ai làm khéo thành vụng? Nếu là Mã Sư làm khéo thành vụng, thì nửa hạ trước đã qua. Nếu là cư sĩ làm khéo thành vụng thì còn có bốn mươi lăm ngày, định ra được khỏi cho ông tham.

Sư thượng đường, nói: Bình thường hết lời chẳng thể không nói. Nếu là tin không được, không phải tin không được chỉ là có trở ngại chút ít. Hãy nói, trở ngại cái gì? Động gậy nói, tin không được.

Sư thượng đường, nêu: Mã Đại Sư lên tòa, nhân Bàng Cư sĩ hỏi: Người không làm bạn với muôn pháp là ai?

Đại Sư nói: Đợi ông một hớp uống hết nước Tây giang ta sẽ nói cho nghe.

Sư nói: Mã Đại Sư tiếp tám mươi bốn vị thiện tri thức. Cửa nhà hơi lung lay, lung lay bị Bàng cư sĩ đập, đáng được phơi gan bày ngực.

Có người hỏi Tịnh Từ: Người không làm bạn với muôn pháp là ai? Liền giơ gậy lên đánh, vì sao? Rượu gặp tri kỷ uống, thơ ngâm cho người hiểu.

Tạ Giám Thâu, Sư thượng đường nói: Liềm cắt cỏ chưa bày sắc bèn. Bao nhiêu Tổ Sư xin mạng cân đo, suy lường, quyền hành trong tay. Cơ mặt một lạng không sai, phải biết hai chỗ thu công, lấp đi bụng của nạp Tăng. Lấp rồi thì thế nào? Động gậy, nói: Lâm Tế đánh Hoàng Bá. Sư thượng đường, nêu: Sư Tổ Tùng Nguyên sắp thị tịch dạy chúng: Huynh đệ tham lâu người đang đi trên đường chỉ có ách không thể dùng đầu đen. Đạo của Lâm Tế sẽ bật hết, thương xót thay.

Sư nói: Thiếu Thức Phong giống như gậy tựa cưỡi ngựa, tuy không có nỗi lo hết tuyệt, nhưng chưa khỏi kẻ bàng quan chê cười.

Giải chế, tiểu tham: vị Tăng hỏi: Quy Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: Ông một hạ không lên, ở dưới làm được cái gì?

Ngưỡng Sơn nói: Cày được một thửa ruộng, trồng được một sào lúa.

Quy Sơn nói: Ông không luống uống qua một hạ.

Sư nói: Xuống cây cao, vào hang tối.

Vị Tăng nói: Ngưỡng Sơn nói: Hòa thượng làm được cái gì?

Quy Sơn nói: Ban ngày ăn, ban đêm ngủ.

Ngưỡng Sơn nói: Hòa thượng cũng không luống qua một hạ, ý này thế nào?

Sư nói: Cha không từ, con không hiểu.

Vị Tăng nói: Ngưỡng Sơn nói rồi thè lưỡi. Quy Sơn nói: Ông đâu được tự làm tổn thương mạng mình?

Sư nói: Nhưng chẳng phải là người phạm năm tội nghịch nghe

sấm.

Vị Tăng lễ bái.

Sư nói kiếm ở trong tay người.

Sư bèn nói: Dụng chùy không có đất, không dư một mắt che trời ng có sanh nhai. Ai lấy tấc bóng tiêu qua ngày. Một trăm hai mươi ngày trường kỳ cấm chế, ông ta không ở Nam Thiên Thai, Bắc Ngũ Đài, tám muôn tế hạnh tìm kiếm không có cửa, ngày Đâu-suất đêm Diêm Phù.

Nạp Tăng dùng hộ sanh này, sanh sống điều hộ, cấm túc này, mà chân không té. Xoa gậy đội gió bốn phương, đẩy bát túi giày lại gánh lên. Đường trước bỗng có người hỏi nghe núi Nam một hạ, vì hai chỗ linh Vân không đáp, đào luyện người học, ông nói được chưa? Hoặc suy nghĩ, Vân Lão Tăng thuộc người khác, chưa khởi lại lên núi tất một lần.

Từ già chúng đến Kính Sơn, Thượng đường nói chùy cân lấy được nước ra. Người đã hét ra được mồ hôi, cơ đến ứng biến, tùy phần biết sai. Thừa lúc đẩy lên đầu Ngũ Phong, tuy nhiên thuyền cô cùng qua sông. Còn có nhân xuân hai hạ một đông, có thể không theo cảm kích động gậy, chỉ có đường có thể lên lại cao người cũng đi.